

Bản án số: 31/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 04/5/2021

V/v tranh chấp: “Ly hôn, nuôi dưỡng con chung”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thanh Trúc

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Phan Thanh Dũng

2/ Ông Lý Hồng Hạnh

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Phúc Hưng, cán bộ  
Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử  
sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2021/TLST-HNGĐ ngày 22/3/2021 về  
tranh chấp “Ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:  
228/2021/QĐXX-ST ngày 19 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

*\*N đơn:* Chị **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1999

Địa chỉ: KV Thới Bình, phường Thới An, quận Ô Môn, TP. Cần Thơ.

*\*Bị đơn:* Anh **Nguyễn Thế N**, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Thới Tân A, xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án, N đơn chị Nguyễn Thị Kim  
T trình bày:*

Chị và anh N tự tìm hiểu yêu thương và tiến tới hôn nhân với nhau năm  
2018, có đăng ký kết hôn vào ngày 15/5/2019 tại UBND xã Trường Thắng,  
huyện Thới Lai. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn.  
N nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không thể hòa hợp, chị và anh N đã

ly thân từ tháng 10/2020. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Chị và anh N có 01 con chung là Nguyễn Thế V (nam), sinh ngày 29/3/2019 đang sống với chị nên khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

*Bị đơn anh Nguyễn Thế N vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên không thu thập được lời khai.*

***Tại phiên tòa sơ thẩm:***

N đơn vẫn giữ N yêu cầu. Bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Nguyễn Thế N được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không rõ lý do nên theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử vắng mặt anh N.

[2] Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Kim T và anh Nguyễn Thế N sống chung với nhau từ năm 2018, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp. Theo lời trình bày của chị T, N nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng không còn tiếng nói chung, từ đó dẫn đến thường xuyên cãi vã, mất niềm tin lẫn nhau, chị và anh N sống ly thân 06 tháng nay. Trong thời gian giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh N nhiều lần nhưng anh N vắng mặt không rõ lý do và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị T nên Hội đồng xét xử không thể xem xét nguyện vọng của anh N. Xét thấy, trong thời gian giải quyết vụ án, chị T và anh N không có thiện chí hàn gắn hôn nhân để xây dựng gia đình hạnh phúc, cả hai không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên yêu cầu được ly hôn của chị T là có căn cứ để xem xét chấp nhận.

[3] Về con chung: Theo chị T, chị và anh N có 01 con chung là Nguyễn Thế V (nam), sinh ngày 29/3/2019, từ khi chị T và anh N sống ly thân, cháu V được

chị T trực tiếp nuôi dưỡng, nên giao con chung cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng, chị T không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: chị T khai không có nên không giải quyết. Khi nào các đương sự phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Kim T được ly hôn với anh Nguyễn Thế N.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thế V (nam), sinh ngày 29/3/2019 cho chị Nguyễn Thị Kim T nuôi dưỡng, anh Nguyễn Thế N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Nguyễn Thế N, không ai có quyền cản trở anh Nguyễn Thế N thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị T khai không có nên không giải quyết. Khi nào các đương sự phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 016238 ngày 15/3/2021 của Thi hành án dân sự huyện Thới Lai thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án

mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*Nơi nhận:*

- TAND TPCT;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thanh Trúc**